

Số: 57/QĐ-THCSTP

Gia Nghĩa, ngày 21 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy tắc ứng xử trong nhà trường Năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS TRẦN PHÚ

Căn cứ Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/07/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường;

Căn cứ Thông tư số 06/2019/ TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo;

Xét đề nghị của bộ phận chuyên môn nhà trường

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy tắc ứng xử trong nhà trường của trường THCS Trần Phú

Điều 2. Quy tắc ứng xử trong nhà trường chỉ áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, học sinh đang học tập và làm việc tại trường THCS Trần Phú. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định trước đây về Quy tắc ứng xử trong nhà trường.

Điều 3. Bộ phận chuyên môn; các tổ chuyên môn; các bộ phận liên quan và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và học sinh của trường THCS Trần Phú chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Đăng website;
- Lưu: HSNT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Hải Đường

QUY TẮC

ỨNG XỬ VĂN HÓA TRONG TRƯỜNG HỌC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT, ngày 12/04/ 2019)

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy tắc ứng xử văn hóa trường THCS Trần Phú (gọi tắt là “Quy tắc ứng xử”) quy định quy tắc ứng xử trong nhà trường.
2. Quy tắc ứng xử này áp dụng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh đang công tác, học tập tại trường THCS Trần Phú.

Điều 2. Mục đích xây dựng quy tắc ứng xử trong nhà trường

1. Điều chỉnh cách ứng xử của các thành viên trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với đặc trưng văn hóa của địa phương và điều kiện thực tiễn của nhà trường; ngăn ngừa, xử lý kịp thời, hiệu quả các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục trong nhà trường.
2. Xây dựng văn hóa học đường; đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện và phòng, chống bạo lực học đường.

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng Bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường

1. Tuân thủ các quy định của pháp luật; phù hợp với chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa của dân tộc.
2. Thể hiện được các giá trị cốt lõi: Nhân ái, tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, trung thực trong mỗi quan hệ của mỗi thành viên trong cơ sở giáo dục đối với người khác, đối với môi trường xung quanh và đối với chính mình.
3. Bảo đảm định hướng giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa, phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục.
4. Dễ hiểu, dễ thực hiện; phù hợp với lứa tuổi, cấp học và đặc trưng văn hóa của địa phương.
5. Việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung nội dung Bộ Quy tắc ứng xử phải được thảo luận dân chủ, khách quan, công khai và được sự đồng thuận của đa số các thành viên trong nhà trường.

CHƯƠNG II: NỘI DUNG QUY TẮC ỨNG XỬ TRONG NHÀ TRƯỜNG

Mục I. Chuẩn mực đạo đức của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên, người lao động

Điều 4. Phẩm chất chính trị



1. Chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thi hành nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thực hiện đúng những quy định trong Luật Cán bộ, công chức, viên chức.

3. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, tích cực tham gia các hoạt động chính trị, xã hội.

Điều 5. Đạo đức nghề nghiệp

1. Tâm huyết với nghề nghiệp, tận tụy với công việc được giao, có ý thức giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín, lương tâm nhà giáo.

2. Giảng dạy theo đúng nội dung, chương trình đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo và nhà trường quy định. Chịu sự giám sát của các cấp quản lý về chất lượng, nội dung và phương pháp giảng dạy.

3. Công bằng trong giảng dạy và giáo dục, đánh giá đúng năng lực của học sinh. Tôn trọng nhân cách học sinh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của học sinh, hướng dẫn học sinh học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, tác phong, lối sống.

4. Không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao trình độ để vận dụng vào hoạt động giảng dạy, giáo dục và đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

5. Có ý thức tổ chức kỷ luật, không làm việc riêng trong hội họp, sinh hoạt; chấp hành nghiêm sự điều động, phân công của tổ chức, luôn phấn đấu vì sự nghiệp chung, bảo vệ danh dự nhà giáo.

Điều 6. Lối sống, tác phong

1. Sống có lý tưởng, có mục đích, có ý chí vượt khó đi lên, có tinh thần phấn đấu liên tục với động cơ trong sáng và tư duy sáng tạo; thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư theo tấm gương đạo đức Chủ tịch Hồ Chí Minh.

2. Quan hệ, ứng xử đúng mực với đồng nghiệp. Đoàn kết, phối hợp với đồng nghiệp cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ; đấu tranh, ngăn chặn những hành vi vi phạm pháp luật và các quy định nghề nghiệp.

3. Xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh nơi công cộng.

4. Tác phong làm việc nhanh nhẹn, khẩn trương, khoa học; có thái độ văn minh, lịch sự trong các mối quan hệ, có thái độ đúng mực với học sinh; giải quyết công việc khách quan, tận tình, chu đáo.

Điều 7. Trang phục

Trang phục, trang sức khi thực hiện nhiệm vụ phải giản dị, gọn gàng, lịch sự, phù hợp với nghề dạy học, không gây phản cảm và phân tán sự chú ý của học sinh.

Mục II. QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 8. Quy tắc ứng xử chung

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân, của công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.
2. Thực hiện lối sống lành mạnh, tích cực, quan tâm chia sẻ và giúp đỡ người khác.
3. Bảo vệ, giữ gìn cảnh quan nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp.
4. Cán bộ quản lý, giáo viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường và hoạt động giáo dục, không sử dụng trang phục gây phản cảm (*Váy dài quá đầu gối, không mặc áo cổ quá rộng, vải áo quá mỏng,...*); nhân viên phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục và tính chất công việc; người học phải sử dụng trang phục sạch sẽ, gọn gàng phù hợp với lứa tuổi và hoạt động giáo dục, cha mẹ người học và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.
5. Nghiêm túc trong hội họp, không sử dụng điện thoại hoặc làm việc riêng (*điện thoại ở chế độ rung, chỉ sử dụng trong trường hợp cần thiết*).
6. Không hút thuốc, sử dụng đồ uống có cồn, chất cấm trong cơ sở giáo dục theo quy định của pháp luật; không tham gia tệ nạn xã hội.
7. Không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.
8. Không gian lận, dối trá, vu khống, gây hiềm khích, quấy rối, ép buộc, đe dọa, bạo lực với người khác.
9. Không làm tổn hại đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của bản thân, người khác và uy tín của tập thể.

Điều 9. Ứng xử của cán bộ quản lý trường THCS Trần Phú

1. *Ứng xử với người học:* Ngôn ngữ chuẩn mực, dễ hiểu; yêu thương, trách nhiệm, bao dung; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, lắng nghe và động viên, khích lệ người học. Không xúc phạm, ép buộc, trù dập, bạo hành.
2. *Ứng xử với giáo viên, nhân viên:* Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, khích lệ, động viên; nghiêm túc, gương mẫu, đồng hành trong công việc; bảo vệ uy tín, danh dự, nhân phẩm và phát huy năng lực của giáo viên và nhân viên; đoàn kết, dân chủ, công bằng, minh bạch. Không hách dịch, gây khó khăn, xúc phạm, định kiến, thiên vị, vụ lợi, né tránh trách nhiệm hoặc che giấu vi phạm, đổ lỗi.
3. *Ứng xử với cha mẹ người học:* Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, hỗ trợ, hợp tác, chia sẻ, thân thiện. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà, vụ lợi.
4. *Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục:* Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, lịch sự, đúng mực. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.



Điều 10. Ứng xử của giáo viên trường THCS Trần Phú

1. *Ứng xử với người học:* Ngôn ngữ chuẩn mực (xưng thầy cô và gọi em hoặc con, bạn), dễ hiểu, khen hoặc phê bình phù hợp với đối tượng và hoàn cảnh; mẫu mực, bao dung, trách nhiệm, yêu thương; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ người học; tích cực phòng, chống bạo lực học đường, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Không xúc phạm, gây tổn thương, vụ lợi; không trù dập, định kiến, bạo hành, xâm hại; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi vi phạm của người học. *(Không sử dụng điện thoại khi lên lớp. Nếu có việc cần thiết phải xin lỗi học trò và ra ngoài nghe điện thoại)*

2. *Ứng xử với cán bộ quản lý:* Ngôn ngữ tôn trọng, trung thực, cầu thị, tham mưu tích cực, đúng người, đúng việc, đúng thời điểm, đúng chỗ và thể hiện rõ chính kiến; phục tùng sự chỉ đạo, điều hành và phân công của lãnh đạo theo quy định. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết; không thờ ơ, né tránh hoặc che giấu các hành vi sai phạm của cán bộ quản lý.

3. *Ứng xử với đồng nghiệp và nhân viên:* Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, thân thiện, cầu thị, chia sẻ, hỗ trợ; tôn trọng sự khác biệt; bảo vệ uy tín, danh dự và nhân phẩm của đồng nghiệp, nhân viên. Không xúc phạm, vô cảm, gây mất đoàn kết.

4. *Ứng xử với cha mẹ người học:* Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, thân thiện, hợp tác, chia sẻ. Không xúc phạm, áp đặt, vụ lợi.

5. *Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục:* Khách mời đến gặp phải đúng giờ, tiếp đón niềm nở, nhiệt tình. Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 11. Ứng xử của nhân viên trường THCS Trần Phú

1. *Ứng xử với người học:* Ngôn ngữ chuẩn mực, tôn trọng, trách nhiệm, khoan dung, giúp đỡ. Không gây khó khăn, phiền hà, xúc phạm, bạo lực.

2. *Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên:* Ngôn ngữ đúng mực, trung thực, tôn trọng, hợp tác; chấp hành các nhiệm vụ được giao. Không né tránh trách nhiệm, xúc phạm, gây mất đoàn kết, vụ lợi.

3. *Ứng xử với đồng nghiệp:* Ngôn ngữ đúng mực, hợp tác, thân thiện. Không xúc phạm, gây mất đoàn kết, né tránh trách nhiệm.

4. *Ứng xử với cha mẹ người học và khách đến cơ sở giáo dục:* Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng. Không xúc phạm, gây khó khăn, phiền hà.

Điều 12. Ứng xử của học sinh trường THCS Trần Phú

1. *Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:* Kính trọng, lễ phép, trung thực, chia sẻ, chấp hành các yêu cầu theo quy định. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm, bạo lực.

2. *Ứng xử với người học khác:* Ngôn ngữ đúng mực, thân thiện, trung thực, hợp tác, giúp đỡ và tôn trọng sự khác biệt. Không nói tục, chửi bậy, miệt thị, xúc phạm, gây mất đoàn kết; không bịa đặt, lôi kéo; không phát tán thông tin để nói xấu, làm ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm người học khác.

3. *Ứng xử với cha mẹ và người thân:* Kính trọng, lễ phép, trung thực, yêu thương.

4. *Ứng xử với khách đến cơ sở giáo dục:* Tôn trọng, lễ phép

Điều 13. Ứng xử của cha mẹ học sinh trường THCS Trần Phú

1. *Ứng xử với người học:* Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, chia sẻ, khích lệ, thân thiện, yêu thương. Không xúc phạm, bạo lực.

2. *Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:* Tôn trọng, trách nhiệm, hợp tác, chia sẻ. Không bịa đặt thông tin; không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 14. Ứng xử của khách đến trường THCS Trần Phú

1. *Ứng xử với người học:* Ngôn ngữ đúng mực, tôn trọng, thân thiện. Không xúc phạm, bạo lực.

2. *Ứng xử với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:* Đúng mực, tôn trọng. Không bịa đặt thông tin. Không xúc phạm tinh thần, danh dự, nhân phẩm.

Điều 15. Ứng xử với môi trường

Có ý thức bảo vệ cơ sở vật chất, bảo vệ của công, xây dựng và giữ gìn môi trường sư phạm xanh, sạch đẹp. Sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, giữ vệ sinh phòng học, nơi làm việc, hội họp,...

Sử dụng an toàn và tiết kiệm điện, nước, trang thiết bị của nhà trường (trong phòng học, phòng thư viện, phòng vi tính, phòng y tế và phòng làm việc...).

Luôn ý thức giữ gìn và bảo quản đồ dùng học tập, đồ dùng dạy học và các phương tiện phục vụ dạy – học trong nhà trường.

Điều 16. Ứng xử với cộng đồng xã hội

Thực hiện nếp sống văn hoá, quy tắc, quy định nơi công cộng, giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh nơi công cộng.

Không có hành vi hoặc làm những việc trái với thuần phong mỹ tục. Luôn giữ gìn phẩm chất của một người làm công tác giáo dục

Cử chỉ, hành động lịch thiệp; biết nói xin lỗi khi làm phiền và cảm ơn khi được giúp đỡ. Không làm ồn ào, ngó nghiêng, chỉ trích, bình phẩm xấu người khác.

Khi tham gia giao thông phải có trách nhiệm với bản thân và với cộng đồng; tôn trọng nhường nhịn, giúp đỡ người khác.

Thực hiện các qui định, nội qui tại bến xe, bến tàu, bến phà và trên các phương tiện giao thông công cộng...



Kịp thời thông báo cho cơ quan, tổ chức đơn vị có thẩm quyền các thông tin về các hành vi vi phạm pháp luật.

CHƯƠNG III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Trách nhiệm của Cán bộ quản lý nhà trường

1. Quán triệt, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy tắc này, làm căn cứ để đánh giá, xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên, các em học sinh.
2. Công khai Quy tắc này trên bảng tin và đăng Website của trường.
3. Kiểm tra giám sát việc thực hiện Quy tắc này của cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh. Phê bình, chấn chỉnh, xử lý các vi phạm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và các em học sinh của nhà trường.

Điều 18. Trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động nhà trường

Có trách nhiệm thực hiện và vận động đồng nghiệp thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để họ sửa đổi, đồng thời phản ánh với lãnh đạo nhà trường.

Điều 18. Trách nhiệm của học sinh

Có trách nhiệm thực hiện và vận động bạn bè thực hiện đúng các quy định tại Quy tắc này; khi phát hiện bạn vi phạm Quy tắc này phải kịp thời góp ý để sửa đổi, đồng thời phản ánh với thầy cô đặc biệt là thầy cô chủ nhiệm hoặc thầy cô là lãnh đạo nhà trường để kịp thời chấn chỉnh và xử lý.

Điều 19. Hiệu lực thi hành:

1. Bộ quy tắc ứng xử văn hóa có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hàng năm, nhà trường có sự rà soát lại các nội dung và đánh giá việc thực hiện quy tắc ứng xử trong nhà trường. Trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh sẽ được bổ sung vào đầu năm học cho phù hợp quy định và đảm bảo yêu cầu đạo đức xã hội theo hướng tích cực và phát triển. Mọi sự thay đổi được thảo luận và đồng thuận của các thành viên trong nhà trường; Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quyết định thực hiện./.

Gia Nghĩa, ngày 21 tháng 9 năm 2023

Nơi nhận :

- PGD (để b/c);
- BCH Công đoàn (để p/h);
- Đăng Website;
- Lưu: HSNT.



Nguyễn Hải Đường